TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày: 17-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐĂK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đợi và ông Cao Dương Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Đại diện VKSND huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số: 13/2024/HSST-QĐ, ngày 24 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Thị T, sinh ngày 17/7/1988 tại tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn M, xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Xuân V, sinh năm 1965 và bà Lý Thị Th, sinh năm 1960; bị cáo có chồng Nông Văn Được, sinh năm 1986 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2024 đến ngày 19/01/2024 được áp dụng biện pháp bảo lĩnh. Ngày 28/3/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nông Thị Lai, sinh năm 1989 - Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn M, xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Người làm chứng: Anh Lang Duy T, sinh năm 1995 - Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn B, xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Người chứng kiến: Chị, sinh năm 2003 - Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn M, xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 13/12/2023, tại thôn 01, xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông Hoàng Thị T gặp người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) cầm 02 túi cước màu xanh, nhốt 02 cá thể rắn (loại hổ chúa) trọng lượng 4,2kg rao bán với giá 600.000 đồng thì chị Hoàng Thị T đồng ý mua. Sau khi mua, Hoàng Thị T mang 02 cá thể rắn về nhà cất giấu. Đến chiều cùng ngày, đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho Hoàng Thị T hỏi mua rắn hổ chúa thì Hoàng Thị T báo có 02 con rắn hổ chúa, có trọng lượng 4,2 kg, giá 3.990.000 đồng thì người đàn ông đồng ý mua và nói Hoàng Thị T gửi rắn theo xe dịch vụ lên thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk rồi sẽ gửi tiền trả theo xe dịch vụ thì Hoàng Thị T đồng ý.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 14/12/2023, Hoàng Thị T lấy 02 túi cước màu xanh nhốt 02 con rắn bỏ vào một thùng giấy màu nâu, kích thước (28x35x35) cm dán băng keo lại rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu VISION, biển số 48E1-204.81 (xe mượn của chị Nông Thị Lai, sinh năm 1989, trú tại Thôn M, xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông) chở đến khu vực cổng chợ 312 thuộc Thôn M, xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đón xe gửi cho người mua thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật. Tại cơ quan điều tra, Hoàng Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định hình thái động vật số: 2228/STTNSV, ngày 20/12/2023 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam kết luận:

Xác định tên loài động vật: 02 cá thể động vật được đánh số ký hiệu từ 01 đến 02 trong bản ảnh giám định là loài Rắn hổ chúa có tên khoa học là Ophiophagus Hannah, thuộc lớp Bò sát (Reptilia)

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1. Loại Rắn hổ chúa có tên trong phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

2. Loài Rắn hổ chúa cũng có tên trong nhóm IB. Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số: 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về kết luận giám định trên.

Về thu giữ vật chứng trong vụ án:

Ngày 17/12/2023 biên bản xác nhận tình trạng sức khoẻ của động vật rừng vào hồi 10 giờ 40 phút ghi nhận: Kiểm tra chi tiết động vật sau khi mở bao lưới: Hai cá thể rắn có đặc điểm thân mảnh, nhỏ thon dần về phía sau, đuôi dài, lưng có vảy màu nâu xám và đen chì, đỉnh đầu có vảy hình tam giác hướng về phía đuôi (nghi là rắn hổ chúa). Qua kiểm tra ghi nhận hai cá thể rắn còn sống, cử động chậm, sức khoẻ yếu. Không loại trừ nguyên nhân yếu do bị nhốt nhiều ngày.

Ngày 17/12/2023 vào hồi 11 giờ 00 phút, tại Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiến hành lập biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, các đồ vật, tài liệu bị niêm phong gồm:

02 (hai) cá thể rắn có đặc điểm: Thân mảnh, thon dài nhỏ dần về phía sau, đuôi dài, lưng có vảy màu nâu xám và đen chì, đỉnh đầu có vảy hình tam giác hướng về phía đuôi. Hai cá thể rắn bỏ trong hai bao cước màu xanh và bỏ tiếp vào một lồng sắt có kích thước 25cm x 25cm x 50cm và được dán giấy niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil.

Đối với 02 cá thể Rắn hổ chúa, khối lượng 4,2kg, tình trạng: Còn sống là rắn hổ chúa có tên khoa học là Ophiophagus Hannah, thuộc lớp bò sát (Reptilia). Loài rắn hổ chúa có tên trong phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính Phủ. Loài hổ chúa cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số: 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính Phủ.

Ngày 25/12/2023 vào hồi 08 giờ 30 phút, tại Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiến hành mở niêm phong, tình trạng đồ vật, tài liệu sau khi mở niêm phong: 02 (hai) cá thể rắn được bỏ trong hai túi cước màu xanh có đặc điểm: Thân mảnh, thon nhỏ dần về phía sau, đuôi dài, lưng có vảy màu nâu xám và đen chì, đỉnh đầu có vảy hình tam giác hướng về phía đuôi, hai cá thể rắn nằm im, không hoạt động nghi là đã chết.

Ngày 25/12/2023, vào hồi 09 giờ 00 phút, tại Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông lập biên bản xác nhận tình trạng sức khoẻ của động vật rừng, cụ thể: Kiểm tra chi tiết động vật sau khi mở bao lưới: hai cá thể có đặc điểm thân mảnh, thon nhỏ dần về phía sau, đuôi dài, lưng có vảy màu nâu xám và đen chì, đỉnh đầu có vảy hình tam giác hướng về phía đuôi (nghi là rắn hổ chúa). Qua kiểm tra nghi nhận hai cá thể rắn đã chết, quan sát bên ngoài cá thể rắn

không có đặc điểm khác thường, hiện không xác định được nguyên nhân chết của hai cá thể rắn.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk nông đã lập biên bản tiêu huỷ động vật rừng số: 01/BB-THĐVR, ngày 27/12/2023 với hình thức đào hố đất có kích thước sâu 0,5m, rộng 0,5m, dài 0,5m và cho tang vật ở trên xuống hố đất rồi lấp đất phủ kín, kết thúc việc tiêu huỷ theo điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số: 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng thẩm phán của Toà án nhân dân tối cao.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, gắn sim số 0975.030.398, thu giữ trong vụ án của Hoàng Thị T.

- 01 thùng giấy màu nâu, kích thước (28x35x35) cm thu giữ trong vụ án.

- 02 túi cước màu xanh thu giữ trong vụ án.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu đen, biển số: 48E1 - 204.81; số máy JF66E0626165, số khung 5814GY626157 do chị Nông Thị Lai là chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKS(ĐM), ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/6/2024).

Vật chứng của vụ án:

- Vật chứng thu giữ: 02 cá thể Rắn hổ chúa, khối lượng 4,2kg, tình trạng: Còn sống; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, gắn sim số: 0975.030.398; 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu đen, biển số 48E1 - 204.81; 02 túi cước màu xanh, 01 thùng giấy màu nâu, kích thước (28x35x35) cm.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tiêu huỷ 02 cá thể Rắn hổ chúa, khối lượng 4,2 kg, tình trạng: Đã chết.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu đen, biển số 48E1 - 204.81 cho chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh do bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội.

+ Tịch thu, tiêu huỷ: Sim số: 0975.030.398; 02 túi cước màu xanh; 01 thùng giấy màu nâu, kích thước (28x35x35) cm do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại phiên toà, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, quyết định tố tụng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có mặt không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên toà, lời khai của người tham gia tố tụng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 14/12/2023, tại Thôn M, xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang Hoàng Thị T đang có hành vi buôn bán trái phép 02 (hai) cá thể Rắn hổ chúa (Ophiophagus hannah) thuộc lớp Bò sát Rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ; loài rắn hổ chúa cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số: 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính Phủ, về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và Phụ lục I ban hành theo công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp (CITES).

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán

quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

.....”

Cáo trạng số: 30/CT-VKS(ĐM), ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông và lời luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã xâm phạm đến quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, xâm phạm các quy định của Nhà nước trong việc bảo vệ hệ cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm trong môi trường sinh thái, là nguyên nhân gây ra sự tuyệt chủng của các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm. Việc bảo vệ động vật quý hiếm trong tự nhiên là vấn đề rất cần thiết. Do đó, HĐXX xét thấy cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bên cạnh đó do không hiểu biết nên hạn chế nhận thức về quy định của pháp luật có liên quan nên bị cáo mới mua rắn hổ chúa để bán kiếm lời và bị bắt quả tang. Bị cáo có bác ruột (anh trai của bố đẻ bị cáo) là liệt sĩ, có ông Lý Văn H và bà Hồ Thị N (là ông ngoại, bà ngoại của bị cáo) là người có công với cách mạng, có nơi cư trú ổn định; tại phiên toà, bị cáo khai không phải là người trực tiếp săn bắt động vật quý hiếm mà mua lại của người dân, mục đích phạm tội của bị cáo chủ yếu là thoả mãn nhu cầu cá nhân, gia đình bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được mọi hành vi của bản thân trong cuộc sống, pháp luật buộc bị cáo phải biết việc săn, bắt, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do hám lợi nên bị

cáo đã thực hiện hành vi nuôi, nhốt, buôn bán trái phép 02 cá thể rắn hổ chúa (tên khoa học là Ophiophagus hannah) là động vật thuộc "Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ". Tuy nhiên, HĐXX xét thấy bị cáo Hoàng Thị T phạm tội lần đầu. Bên cạnh đó do không hiểu biết nên hạn chế nhận thức về quy định của pháp luật có liên quan nên bị cáo mới mua rắn hổ chúa để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của BLHS và Nghị quyết số 02/VBHN – TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được học tập, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".* Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và đang phải nuôi mẹ bệnh tật có xác nhận của chính quyền địa phương nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Xử lý vật chứng:

- Xét 02 (hai) cá thể Rắn hổ chúa (Ophiophagus hannah), khối lượng 4,2kg đã chết thuộc lớp Bò sát Rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ; loài rắn hổ chúa cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số: 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính Phủ, về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo về và Phụ lục I ban hành theo công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp (CITES) đã lập biên bản tiêu huỷ động vật rừng số: 01/BB-THĐVR, ngày 27/12/2023 với hình thức đào hố đất có kích thước sâu 0,5m, rộng 0,5m, dài 0,5m và cho tang vật ở trên xuống hố đất rồi lấp đất phủ kín, kết thúc việc tiêu huỷ theo điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số: 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng thẩm phán của Toà án nhân dân tối cao. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tiêu huỷ 02 (hai) cá thể Rắn hổ chúa (Ophiophagus hannah), khối lượng 4,2kg đã chết theo biên bản tiêu huỷ động vật rừng số: 01/BB-THĐVR, ngày 27/12/2023.

- Xét 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, gắn sim số 0975.030.398, thu giữ trong vụ án do Hoàng Thị T sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước, tịch thu tiêu huỷ đối với sim số 0975.030.398.

- Xét 01 (một) thùng giấy màu nâu, kích thước (28x35x35) cm thu giữ trong vụ án cần tịch thu, tiêu huỷ.

- Xét 02 (hai) túi cước màu xanh thu giữ trong vụ án cần tịch thu, tiêu huỷ.

- Xét 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu đen, biển số: 48E1 - 204.81; số máy JF66E0626165, số khung 5814GY626157 do chị Nông Thị Llà chủ sở hữu, chị L không biết Hoàng Thị T sử dụng để thực hiện hành vị phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định trả lại xe cho chị L.

[8] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông đã bán cho Hoàng Thị T 02 (hai) cá thể rắn hổ chúa vào ngày 13/12/2023. Quá trình điều tra hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau là có căn cứ.

Đối với người đặt mua 02 (hai) cá thể rắn hổ chúa, quá trình điều tra hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau là có căn cứ.

[9] Quan điểm của Đại diện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil về tội danh, điều luật áp dụng cũng như xử lý vật chứng là phù hợp với những nhận định nêu trên cần được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/6/2024).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính

quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Thị T.

3. Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tiêu huỷ 02 (hai) cá thể Rắn hổ chúa (Ophiophagus hannah), khối lượng 4,2kg đã chết theo biên bản tiêu huỷ động vật rừng số: 01/BB-THĐVR, ngày 27/12/2023.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) sim số 0975.030.398, 01 (một) thùng giấy màu nâu, kích thước (28x35x35) cm, 02 (hai) túi cước màu xanh.

(Đặc điểm vật chứng đã giao theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắk Mil ngày 16/4/2024).

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu đen, biển số 48E1 - 204.81 cho chị Nông Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

(Đặc điểm vật chứng đã giao theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nông Thị L ngày 08/12/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Thị T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

6. Về hướng dẫn Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Huệ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.